

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 90/2026/HS-ST
Ngày : 16/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Dung

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nghiêm Xuân Hoàng

: Bà Trần Thị Ngọc Lước

- *Thư ký phiên tòa :* Ông Trần Văn Đạo -

là thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 tham gia phiên tòa:*

Ông Lã Phúc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Khu vực 5 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T sinh năm: 1998 tại Tây Ninh; CCCD số 072098002769 cấp ngày 26/5/2023 tại **Cục C** về TTXH; Hộ khẩu thường trú: **khu phố L, phường H, tỉnh Tây Ninh**; nghề nghiệp: nhân viên phục vụ quán ăn; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Minh T1** và bà **Phạm Thị Huỳnh G**; chưa có vợ con; tiền sự: không; tiền án: 01. Bản án số 168/2024/HSST ngày 22/4/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 01/04/2025; tạm giam ngày 09/7/2025 tại trại tạm giam **C** - Phân trại tạm giam **G** (có mặt).

- *Người bị hại:*

+ Bà **Nguyễn Quỳnh N** năm: 2000

Địa chỉ: **1 B, phường B, TP .**

+ Bà **Trương Thảo N1** năm: 2001

Địa chỉ: **1 Đường số B, phường A, TP .**

+ Bà **Phạm Thị Thu T2** năm: 2001

Địa chỉ: **C T, phường C, TP HCM.**

+ Bà **Đỗ Thị Thanh N2** năm: 2005

Địa chỉ: **8 L, phường P, TP HCM.**

+ Ông **Nguyễn Hoàng Thiên L** năm: 2005

Địa chỉ: **463/27/1 L, phường A, TP HCM.**

(tất cả bị hại đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Nguyễn Đắc T3** (sinh năm: 1990) - Chủ hộ Kinh doanh DKT MOBI.

Địa chỉ kinh doanh: 98 **N, phường T, TP HCM** (vắng mặt).

+ Ông **Kim Ngọc N3** năm: 1995

Địa chỉ: **B L, phường B, TP HCM** (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 07 giờ 00 phút ngày 02/7/2025, chị **Phạm Thị Thu T4** và chị **Trương Thảo N4** đến quán **C1 (số A N, phường G)** để uống nước. Tại đây, chị **T4** và chị **N4** để 02 máy tính xách tay hiệu Asus Vivobook S531F và **A A515E** màu bạc trên bàn uống nước.

Khoảng 08 giờ cùng ngày, **T** đến quán cà phê uống nước, tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, **T** thấy chị **T4** và chị **N4** rời khỏi bàn xuống tầng trệt và để lại 02 máy tính trên bàn. **T** liền lấy trộm 02 máy tính trên bỏ vào balo rồi đi về. Khi **T** đang đi bộ đến trước địa chỉ **D Hồ V, phường Đ** thì Cơ quan Công an thấy biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu về trụ sở để xác minh làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, **T** đã khai nhận vừa lấy trộm 02 máy tính trên. Ngoài ra, **T** đã khai nhận trước đó **T** đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 16/6/2025, chị **Nguyễn Quỳnh N5** đến quán **C1 (số B V, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh)** để uống nước và có để 01 máy tính xách tay hiệu Acer nitro 5, màu đen trên bàn. Khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, chị **N5** đi vệ sinh, để máy tính trên bàn. Lúc này, **T** đến quán cà phê **K** uống nước, nhìn thấy bàn của chị **N5** để 01 máy tính không người trông coi, nên đã lấy trộm bỏ vào balo màu đen và đi ra khỏi quán. Thịnh kiểm tra máy tính thấy có mật khẩu nên đã đến cửa hàng máy tính gặp anh **Kim Ngọc N6 (số B L, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh)** để cài đặt lại máy và xóa dữ liệu. Sau đó, **T** mang máy tính đến cửa hàng **M (số I N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh)** để bán. Đến nơi, **T** gặp **Nguyễn Đắc T3** là chủ cửa hàng, **T3** kiểm tra máy tính và đồng ý mua với số tiền 6.800.000 đồng. Tuyến chuyển khoản 6.800.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng của **T**.

Lần 2: Vào ngày 20/6/2025, **T** đến quán **C1 (số A L, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh)** trộm cắp 01 laptop hiệu Asus Tuf F15. Sau khi trộm được tài sản, **T** kiểm tra máy tính phát hiện có mật khẩu nên **T** bắt **G1** đến cửa hàng **M (số B L, phường B)** cài lại máy và xóa dữ liệu. Sau đó, **T** tiếp tục mang máy đến cửa hàng bán cho **Nguyễn Đắc T3**. Sau khi kiểm tra máy, **T3** đồng ý mua với giá 5.800.000 đồng. Tuyến thanh toán bằng chuyển khoản.

Lần 3: Vào lúc 19 giờ 15 phút ngày 01/7/2025, anh **Nguyễn Hoàng Thiên L1** và chị **Đỗ Thị Thanh N7** đến quán **C1 (số B N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh)** để học bài. Tại đây anh **L1** và chị **N7** để trên bàn 01 chiếc máy tính xách tay hiệu **L3 5 Pro** màu xám và 01 máy tính hiệu **Aspire 3 A314** màu bạc. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, cả hai đi sang cửa hàng tiện lợi đối diện quán cà phê để mua đồ ăn, 02 máy tính để lại trên bàn uống nước. Lúc này, **T** vào quán cà phê phát hiện 02 máy tính không có ai trông coi nên đã lấy 02 máy tính bỏ vào balo mang đi. Sau khi trộm **T** tiếp

tục mang đến cửa hàng số B L, phường B cài lại máy và xóa dữ liệu đối với máy hiệu Aspire 3 A314. Đối với máy L3 do mở chương trình định vị nên T đã vứt bỏ tại khu vực hẻm B N, phường P. Sau đó, T mang máy Aspire 3 A314 đến cửa hàng bán cho Nguyễn Đắc T3. Tuyền kiểm tra máy và đồng ý mua với giá bán 3.500.000 đồng.

Khi đến cửa hàng để nói anh N6 xóa dữ liệu và cài lại máy tính, T không nói cho anh N6 biết đây là tài sản do T phạm tội mà có.

Khi bán máy tính cho anh T3, anh T3 hỏi T nguồn gốc máy tính ở đâu mà có. T nói máy tính của bạn nhờ T bán dùm, không nói là tài sản do T phạm tội mà có.

Căn cứ lời khai của T, Cơ quan tiến hành triệu tập các bị hại đến làm việc. Lời khai của T phù hợp với lời khai của các bị hại trong vụ án và các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án.

Số tiền có được từ việc bán máy tính mà T trộm được, T dùng để mua điện thoại 12 Promax màu xanh đen để sử dụng.

Quá trình điều tra, anh T3 đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan điều tra máy tính mà T trộm cắp bán cho anh T3.

Vật chứng của vụ án:

- 01 Laptop nhãn hiệu Lenovo Ideapad 5 Pro-14ITL6-82L300MAVN (i7-1195G7) màu xám, mua năm 2023;
- 01 Laptop Acer A A314 42P R3B3 R7 (X.KSFSV.001) màu bạc, mua năm 2024;
- 01 Laptop asus Vivobook S531F, thông tin máy i5-8265U WihiskeyLake 1.6Ghz upto 3.90Ghz, 4Cores, 8Threads, 6MGCACHE, FSB 4GT/s, màu bạc;
- 01 Laptop Asus Vivobook A515E màu bạc, đã qua sử dụng, thông tin máy i5-1135G7/8GB/512GB/MX330 2GB/15.6 FHD/Silver;
- 01 Laptop Acer hiệu Nitro 5, seri NHQBR5V0011130C9CA3400 (N8), màu đen;
- 01 laptop hiệu Asus Tuf F15, màu đen, đã qua sử dụng, thông tin máy i5-11400H P, 12M Cache, up to 4.5 Ghz, 6 nhân 12 luồng;
- 01 USB bên trong có 06 đoạn ghi hình được trích xuất từ camera tại địa chỉ 2 N, phường T, TP HCM;
- 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime màu bạc;
- 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh đen;
- 01 balo màu đen;
- 01 quần kaki màu vàng nâu, 01 áo thun đen, 01 áo khoác màu đen, 01 đôi dép màu đen.

Theo Kết luận của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự cấp Thành phố số 7380/KL-HĐĐGTA ngày 26/9/2025 kết luận:

- 01 Laptop nhãn hiệu Lenovo Ideapad 5 Pro-14ITL6-82L300MAVN (i7-1195G7) màu xám, mua năm 2023 đã qua sử dụng có giá trị 11.500.000 (mười một triệu năm trăm ngàn) đồng;
- 01 Laptop Acer Aspire 3 A314 42P R3B3 R7 (X.KSFSV.001) màu bạc, mua năm 2024 đã qua sử dụng có giá trị 6.500.000 (sáu triệu năm trăm ngàn) đồng;
- 01 Laptop asus Vivobook S531F, thông tin máy i5-8265U WihiskeyLake

1.6Ghz upto 3.90Ghz, 4Cores, 8Threads, 6MGCACHE, FSB 4GT/s, màu bạc đã qua sử dụng có giá trị 10.000.000 (mười triệu) đồng;

- 01 Laptop Asus Vivobook A515E màu bạc, thông tin máy i5-1135G7/8GB/512GB/MX330 2GB/15.6 FHD/Silver đã qua sử dụng có giá trị 5.500.000 (năm triệu năm trăm ngàn) đồng;

- 01 Laptop Acer hiệu Nitro 5, seri NHQBRSV0011130C9CA3400 (N8), màu đen đã qua sử dụng có giá trị 7.500.000 (bảy triệu năm trăm ngàn) đồng;

- 01 laptop hiệu Asus Tuf F15, màu đen, thông tin máy i5-11400H Processor 2.7GHz, 12M Cache, up to 4.5 Ghz, 6 nhân 12 luồng đã qua sử dụng có giá trị 6.500.000 (sáu triệu năm trăm ngàn) đồng.

Tổng cộng: 47.500.00 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 17/CT-VKSKV5 ngày 21/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố và tranh luận:

Sau khi xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ buộc tội và các tình tiết khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện:

Lợi dụng sự sơ hở của các bị hại trong việc quản lý tài sản, vào các ngày 16/6/2025, 20/6/2025, 01/7/2025 và 02/7/2025 bị cáo T đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 47.500.000 (bốn mươi bảy triệu năm trăm ngàn) đồng. Bị cáo phạm tội thuộc các trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025 xử phạt bị cáo mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Các bị hại (bà N5, bà N4, bà T4, bà N7) đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với bị hại ông L1 yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với phần giá trị tài sản không thu hồi được theo kết luận của Hội đồng định giá là 11.500.000 đồng. Quá trình điều tra bị cáo đã vận động gia đình bồi thường cho ông L1. Ông L1 đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

+ 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime màu bạc thu giữ của bị cáo: Đây là tài sản bị cáo có trước khi phạm tội, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

+ 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh đen thu giữ của bị cáo: Đây là tài sản mà bị cáo có được từ nguồn tiền phạm tội (bị cáo bán máy tính trộm được rồi lấy

tiền mua điện thoại Iphone 12 Promax) nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ 01 balo màu đen, 01 quần kaki màu vàng nâu, 01 áo thun đen, 01 áo khoác màu đen và 01 đôi dép màu đen: Đây là những đồ dùng bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo không đồng ý nhận lại nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với **Nguyễn Đắc T3** khi mua 03 máy laptop của bị cáo mang đến cửa hàng bán, do **T3** không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý **T3** về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có cơ sở.

Đối với **Kim Ngọc N6** là người xóa dữ liệu và cài đặt lại máy cho bị cáo. Khi bị cáo mang máy đến không nói cho **N6** biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý **N6** về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có cơ sở.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an Thành phố H**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra là phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người làm chứng, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đồng thời cũng phù hợp với các biên bản hoạt động điều tra, biên bản xác định địa điểm, biên bản ghi nhận sự việc, các bản ảnh trích xuất từ camera, kết luận của hội đồng định giá cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa hôm nay đã có đủ cơ sở để kết luận:

Lợi dụng sự sơ hở của người bị hại trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhiều lần trong khoảng thời gian từ ngày 16/6/2025 đến ngày 02/7/2025. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp là 47.500.000 (*bốn mươi bảy triệu năm trăm ngàn*) đồng. Mục đích bị cáo trộm cắp tài sản là bán lấy tiền để mua điện thoại di động Iphone 12 Promax.

Do đó, có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025 như Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải xét xử nghiêm bị cáo, cần tiếp tục cách ly bị cáo một thời gian dài để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên, tái phạm theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị cáo đã bồi thường toàn bộ giá trị chiếc máy tính cho bị hại là ông L1 với số tiền 11.500.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025 cho bị cáo khi lượng hình.

Ngoài ra, theo hướng dẫn của Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao tại khoản 16 Điều 2 quy định: “Người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là trường hợp người phạm tội tự nguyện khai báo với cơ quan, tổ chức về hành vi phạm tội của mình trước khi tội phạm hoặc người phạm tội bị phát hiện. Trường hợp người phạm tội bị bắt, bị phát hiện về một hành vi phạm tội cụ thể, nhưng trong quá trình điều tra tự mình nhận tội và khai ra những hành vi phạm tội khác của mình mà chưa bị phát hiện thì cũng được coi là tự thú đối với việc tự mình nhận tội và khai ra những hành vi phạm tội của mình mà chưa bị phát hiện”. Như vậy, đối chiếu với quy định pháp luật và diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và thu lợi bất chính:

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Các bị hại (bà N5, bà N4, bà T4, bà N7) đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với bị hại ông L1 yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với phần giá trị tài sản không thu hồi được theo kết luận của Hội đồng định giá là 11.500.000 đồng. Quá trình điều tra bị cáo đã vận động gia đình bồi thường cho ông L1. Ông L1 đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng và thu lợi bất chính:

+ 01 USB bên trong có 06 đoạn ghi hành được trích xuất từ camera tại địa chỉ 2 N, phường T, TP HCM: Cần lưu vào hồ sơ vụ án.

+ 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime màu bạc thu giữ của bị cáo: Đây là tài sản bị cáo có trước khi phạm tội, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

+ 01 balo màu đen, 01 quần kaki màu vàng nâu, 01 áo thun đen, 01 áo khoác màu đen và 01 đôi dép màu đen: Đây là những đồ dùng bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo không đồng ý nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu xanh đen thu giữ của bị cáo: Đây là tài sản mà bị cáo có được từ nguồn tiền phạm tội (bị cáo bán máy tính trộm được rồi lấy tiền mua điện thoại Iphone 12 Promax) nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6]. Đối với Kim Ngọc N6 do không biết máy tính mà bị cáo mang tới để cài đặt và xóa dữ liệu là do phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với ông **Nguyễn Đắc T3** - Chủ hộ Kinh doanh DKT MOBI: Tại phiên tòa ngày 25/11/2025, phát sinh một số tình tiết mới cần thiết phải điều tra làm rõ mà không thể bổ sung được tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử đã ban hành Quyết định trả Điều tra bổ sung tại tòa, trong đó có nội dung cần làm rõ hành vi của **Nguyễn Đắc T3** có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Điều 323 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025 hay không?

Sau khi điều tra bổ sung, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như trong Bản cáo trạng số 17/CT-VKSKV5 ngày 21/10/2025. Vì giới hạn xét xử theo quy định tại Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự, đồng thời việc xét xử này cũng không ảnh hưởng về mặt tội danh đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành đưa vụ án ra xét xử.

Hội đồng xét xử tiếp tục kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tiếp tục điều tra làm rõ vai trò, hành vi của **Nguyễn Đắc T3**. Nếu có căn cứ xem xét, đủ yếu tố cấu thành tội phạm thì đề nghị xem xét trong một vụ án khác.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh T** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2025.

[2.] Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại **S**, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh đen, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 balo màu đen, 01 quần kaki màu vàng nâu, 01 áo thun đen, 01 áo khoác màu đen và 01 đôi dép màu đen.

*(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 04/11/2025 của Thị hành **án dân sự Thành phố H**).*

+ **L2** vào hồ sơ vụ án 01 USB bên trong có 06 đoạn ghi hình được trích xuất từ camera tại địa chỉ **2 N, phường T, TP HCM**.

[3]. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

[4]. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

[5]. Các vấn đề khác: Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tiếp tục điều tra làm rõ vai trò, hành vi của **Nguyễn Đắc T3**. Nếu có căn cứ xem xét, đủ yếu tố cấu thành tội phạm thì đề nghị xem xét trong một vụ án khác.

[6]. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2022 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2022.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND TP HCM;
- VKSND Khu vực 5;
- THADS TP.HCM;
- (Phòng THADS KV5);
- Phòng PC 02 CATP HCM;
- Phòng PV06 CATP HCM;
- Phòng PC10 CATP HCM;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Trại TG Chí Hòa - PTTG Gia Định;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Thu Dung